

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2019, Kế hoạch năm 2020**

Thực hiện Văn bản số 1762/SKHCN-KHTC ngày 20/11/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo kết quả hoạt động Khoa học và Công nghệ trong năm 2019 - Kế hoạch hoạt động trong năm 2020. Nhằm đánh giá lại kết quả hoạt động Khoa học và Công nghệ huyện Hương Khê và triển khai Kế hoạch năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê báo cáo kết quả triển khai và kế hoạch thực hiện như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Phát huy thành tích về công tác hoạt động Khoa học và Công nghệ của các năm trước đạt được. Được sự quan tâm giúp đỡ của Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở ngành liên quan cấp tỉnh, sự chỉ đạo sâu sát của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở, trong năm 2019 công tác hoạt động Khoa học và Công nghệ của huyện Hương Khê luôn được chú trọng và đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận cụ thể sau:

#### **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2019**

##### **1. Công tác tham mưu, tư vấn:**

- Xây dựng, tham mưu văn bản chỉ đạo thực hiện cho các cấp ủy chính quyền ra các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời, chính xác, phù hợp với tình hình thực tiễn như Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch, Công văn, Thông báo về công tác phòng chống dịch bệnh dịch cho cây trồng vật nuôi của các ban ngành cấp tỉnh, của Trung ương trong lĩnh vực về hoạt động khoa học và công nghệ cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo chính quyền địa phương triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, mô hình, công văn, thông báo của tỉnh, huyện; các công văn, thông báo hướng dẫn chuyên môn, tập huấn kỹ thuật sản xuất cây trồng, vật nuôi và một số lĩnh vực phù hợp thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị sản xuất, kiểm tra tình hình sinh trưởng - phát triển, dịch bệnh của cây trồng, vật nuôi trong vụ Đông Xuân và Hè Thu năm 2019 trên địa bàn huyện.

##### **2. Kết quả tham mưu tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng, nhà nước.**

- Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về khoa học và công nghệ; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/02/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về phát triển khoa học và công nghệ; Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 07/01/2014 phê duyệt chiến lược phát triển khoa học công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 141/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2015-2020; Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của HĐND tỉnh về phát triển thị

trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND 15/07/2017 Về phát triển công nghệ sinh học tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 91/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; trên cơ sở các văn bản trên, Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê đã xây dựng chương trình hành động về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Đề cụ thể hóa Nghị quyết số 141/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015, UBND huyện Hương Khê phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức lễ công bố trao văn bằng Giấy chứng nhận nhãn hiệu Cam Khe Mây kèm theo Quyết định số 3610/QĐ-UBND ngày 06/12/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Tạo lập nhãn hiệu chứng nhận "Cam Khe Mây" dùng cho sản phẩm cam quả của huyện Hương Khê; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 9509/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 thành lập Tổ công tác triển khai dự án;

- Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của BCH TW6 về phát triển Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH-HĐH. Nâng cao chất lượng hiệu quả trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, tiếp nhận và ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chăn nuôi; thực hiện có hiệu quả lĩnh vực giáo dục và y tế, văn hoá - xã hội.

- Thực hiện công tác kiểm tra hàng giả hàng nhái, hàng kém chất lượng trên địa bàn toàn huyện, UBND huyện kiện toàn Đoàn liên ngành thanh tra, kiểm tra đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và vệ sinh ATTP năm 2019.

- Thực hiện công tác ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất phân hữu cơ.

### **3. Kết quả triển khai hoạt động quản lý Nhà nước về KH&CN.**

#### ***a. Công tác triển khai thực hiện:***

- Công tác thông tin tuyên truyền được duy trì thường xuyên. Chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, các Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định của Trung ương, của Tỉnh về hoạt động quản lý KH&CN trên địa bàn toàn huyện.

- Xây dựng các định hướng chiến lược, chính sách, chủ trương, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của huyện. Trong quá trình triển khai Nghị quyết, Huyện uỷ-HĐND-UBND huyện đã ban hành các Nghị quyết chuyên đề; Đề án về CN-TTCN, Nông nghiệp NT; Đề án Cải cách hành chính với cơ chế một cửa.

- Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, phòng, trừ sâu bệnh,... trên cây trồng, vật nuôi cho các hộ nông dân trên địa bàn 22 xã, thị trấn với số lượng 60 lớp, cho gần 3.000 lượt người tham gia.

- Xây dựng các mô hình sản xuất bưởi Phúc Trạch theo tiêu chuẩn VietGAP có truy xuất nguồn gốc tại các xã: Gia Phố, Hương Trạch... Chỉ đạo triển khai xây mô hình trình diễn trồng ngô sinh khối vụ Đông 2019 tại 3 xã: Hương Thủy, Hương Đô, Lộc Yên với quy mô 3 ha để bà con nông dân tham quan học tập.

- Tiếp tục chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, khuyến cáo các trang trại, vườn hộ đầu tư hệ thống tưới tiên tiến cho cây ăn quả, cây công nghiệp

(đến nay, trên địa bàn huyện có trên 258 ha diện tích cây trồng lâu năm cam, bưởi, chè được lắp đặt hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, chiếm tỷ lệ 7,85% tổng diện tích, tập trung nhiều ở các xã: Hương Trạch, Phúc Trạch, Lộc Yên, Hương Đô, Hương Trà,...); kỹ thuật thụ phấn bổ sung, bao quả cho cây bưởi Phúc Trạch,...thời gian qua đã được áp dụng phổ biến ở hầu hết các vùng sản xuất chuyên canh trên địa bàn huyện đã góp phần làm tăng năng suất, sản lượng và đóng góp thêm giá trị gia tăng của sản xuất nông nghiệp trong năm 2019. Đến nay toàn huyện có 08 sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP, gồm: bưởi Phúc Trạch của HTX dịch vụ tổng hợp Phát Lộc; Cam Khe Mây của HTX nông nghiệp cam Khe mây Long Nhân; Chè Tân Hương của Xí nghiệp chè 20/4; Mật ong của HTX mật ong Hương Bưởi; Trà hương của HTX SXKD và DVTH Thọ Nga; Trà hương của hộ kinh doanh Nguyễn Chí Thành; Trà hương của HTX Trà hương, vòng trà thương mại và dịch vụ Thành Vinh; Giò me Tiên Giáp, trong đó có 02 sản phẩm đã đạt hạng 03 sao cấp tỉnh, gồm: Cam Khe Mây; Giò me Tiên Giáp.

- Tiếp tục ứng dụng mạnh tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nhằm giảm ngày công lao động, hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh; đến nay toàn huyện có 03 máy gặt đập liên hợp, 1.700 máy làm đất, 7.300 máy gặt cầm tay; 240 máy tuốt lúa; nâng tỷ lệ cơ giới hóa trong khâu làm đất lên 85%; trong khâu thu hoạch (đối với lúa) 92%;

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng thành công thương hiệu Cam Khe Mây đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 327270 kèm theo Quyết định số 68518/QĐ-SHTT ngày 14/8/2019.

#### ***b. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động KH&CN***

Trong năm 2019 được hỗ trợ của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh với kinh phí 25.000.000 đồng, để hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, được sự quan tâm của Sở, các ban ngành liên quan, công tác hoạt động khoa học và công nghệ được quan tâm, được đầu tư, triển khai thực hiện, kết quả năm 2018 đã triển khai được một số nội dung như sau:

- Tập huấn nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở; phương pháp tập huấn từng bước được thay đổi từ lý thuyết chuyên dân sang lý thuyết kết hợp phỏng vấn, trao đổi lý thuyết và thực hành;

- Tổ chức các cuộc tham quan, hội thảo đầu bờ thông qua mô hình của tỉnh và huyện.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa địa bàn huyện; Bồi dưỡng kiến thức cho chuyên viên phụ trách khoa học và công nghệ cấp huyện, xã;

- Áp dụng, ứng dụng các giống mới, mô hình sản xuất mới để hướng dẫn cho nhân dân phát triển chăn nuôi, trồng cây ăn quả đạt hiệu quả cao trên địa bàn huyện;

- Cấp Giấy chứng nhận quyền Chỉ dẫn địa lý “Phúc Trạch” cho sản phẩm quả bưởi huyện Hương Khê cho các tổ chức cá nhân, trong năm 2018, cấp tem nhãn bưởi Phúc Trạch.

#### **4. Kết quả hoạt động của Hội đồng KH&CN cấp huyện.**

Ban Thường vụ, Ban chấp hành Liên hiệp Hội Khoa học Kỹ thuật huyện phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch để tham mưu cho phân công nhiệm vụ cho

các thành viên, soạn thảo các văn bản cần thiết để triển khai các hoạt động toàn khóa.

Hoạt động Hội thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn huyện và Hội thi sáng tạo kỹ thuật do Liên hiệp Hội chủ trì phối hợp tổ chức đã thu hút được nhiều cá nhân, tập thể, các cơ quan đơn vị tham gia cả về số lượt người và chất lượng giải pháp tham gia, đều có chiều hướng tăng dần lên sau các đợt thi.

Năm 2019, thực hiện nhiệm vụ được giao Liên hiệp đã phối hợp, chỉ đạo tổ chức tốt các cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn; một số đề tài, mô hình, giải pháp được lựa chọn tham dự ở cấp tỉnh. Cuộc thi cấp huyện đã tiếp nhận nhiều giải pháp tham dự, tổ chức chấm thi, đánh giá và lựa chọn ra các giải pháp có chất lượng tham dự Hội thi, Cuộc thi cấp tỉnh.

## **5. Tình hình bố trí cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về KH&CN.**

### **a. Về bố trí cán bộ làm công tác quản lý NN về KH&CN;**

- Việc bố trí làm công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ của huyện Hương Khê cũng như các huyện khác, theo cơ cấu và biên chế được giao chung phòng Kinh tế & Hạ tầng, mảng khoa học và công nghệ bố trí 01 phó trưởng phòng, 01 cán bộ chuyên môn phụ trách về khoa học và công nghệ, công thương nên khối lượng công việc quá tải; vì vậy việc triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước gặp nhiều khó khăn.

### **b. Về sử dụng kinh phí cho hoạt động KH&CN;**

Được sự quan tâm giúp đỡ của Sở Khoa học và Công nghệ hàng năm hỗ trợ một số nguồn kinh phí hoạt động, UBND huyện đã chỉ đạo sử dụng nguồn kinh phí vào việc tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức trong việc phát triển khoa học và công nghệ; thực hiện công tác quản lý về khoa học và công nghệ; ngoài ra UBND huyện đã bố trí nguồn ngân sách huyện phục vụ cho việc phát triển khoa học và công nghệ như, chuyển đổi cây trồng vật nuôi vào sản xuất; xây dựng các mô hình cho năng suất, chất lượng cao; thực hiện công tác tuyên truyền, tập huấn xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp; áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp...

## **6. Những kết quả nổi bật về ứng dụng, chuyển giao KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống.**

Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (*giá thực tế*) đạt 2.558,75 tỷ đồng, đạt 102% KH, bằng 114,8% so với năm 2018 (trong đó: Nông nghiệp 2.284,65 tỷ đồng, lâm nghiệp 269,054 tỷ đồng, thủy sản 5,04 tỷ đồng); sản lượng lương thực ổn định trên 33 nghìn tấn; giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích canh tác đạt 94,9 triệu/KH 88,9 triệu đồng, đạt 106,7% KH. Tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp chiếm 46,4%, đạt 104% KH bằng 105% so với năm 2018.

**2.1. Trồng trọt:** Sản xuất vụ Đông 2018 đạt kết quả cao cả về diện tích, năng suất, sản lượng; vụ Xuân 2019 đạt kết quả khá toàn diện; sản xuất cam, bưởi Phúc Trạch tiếp tục được mùa và chất lượng ngày càng được nâng lên, diện tích cho sản phẩm và năng suất tăng nên sản lượng toàn huyện đạt cao so với cùng kỳ năm 2018.

- *Lúa:* Diện tích sản xuất 5.606,9 ha/KH 5.930 ha, đạt 94,6% KH; năng suất bình quân 44,11 tạ/ha, sản lượng 24.734 tấn, giảm 3.643 tấn so với cùng kỳ năm

2018, giá trị sản xuất đạt 173 tỷ đồng; trong đó vụ Xuân 3.719 ha, năng suất 57,1 tạ/ha, sản lượng 21.236 tấn, tăng 116 tấn so với 2018; vụ Hè Thu 1.887,7 ha, diện tích thu hoạch 1.597,7 ha, năng suất 21,9 tạ/ha, sản lượng 3.498 tấn, giảm 3.759 tấn so với 2018.

- *Ngô*: Tổng diện tích 3.626 ha, đạt 101% KH (trong đó: Ngô lấy hạt 2.704 ha, năng suất 36,3 tạ/ha, sản lượng 9.820 tấn, đạt 107% KH; ngô nếp lấy bắp 348 ha, doanh thu 60 triệu đồng/ha, giá trị gần 21 tỷ đồng; ngô sinh khối đạt 574,6 ha, doanh thu 40 triệu đồng/ha, giá trị gần 23 tỷ đồng), giá trị sản xuất đạt 112,5 tỷ đồng.

- *Lạc*: Diện tích gieo trồng tiếp tục giảm, tổng diện tích toàn huyện 1.753 ha/KH 2.220 ha, năng suất 23,15 tạ/ha, sản lượng 4.059 tấn, đạt 77% KH, giảm 11,5% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất đạt 81,18 tỷ đồng.

- *Đậu xanh*: Do ảnh hưởng của hạn hán, hiệu quả kinh tế thấp, thị trường tiêu thụ gặp khó khăn nên diện tích đậu tiếp tục giảm, đạt 729,5 ha/KH 2.350 ha, năng suất 7 tạ/ha, sản lượng 510,7 tấn, đạt 24% KH, giảm 20,4% so với năm 2018; giá trị sản xuất đạt 11,23 tỷ đồng.

- *Khoai lang*: Diện tích 311,5 ha (tăng 100 ha so cùng kỳ năm 2018), năng suất 42,9 tạ/ha, sản lượng 1.336,8 tấn tăng 180,7 tấn so với cùng kỳ năm 2018; giá trị sản xuất đạt 13,4 tỷ đồng.

- *Rau các loại*: Diện tích 1.035 ha; sản lượng 4.995 tấn, đạt 95,97% KH; giá trị sản xuất đạt 44,95 tỷ đồng.

- *Cây ăn quả*: Tổng diện tích bưởi Phúc Trạch, cam các loại đạt 4.300 ha, trong đó diện tích cho thu hoạch 2.790 ha, sản lượng 27.062 tấn; giá trị sản xuất đạt 839,241 tỷ đồng. Bước đầu tạo liên doanh, liên kết trong sản xuất và bao tiêu sản phẩm bưởi Phúc Trạch, Cam Khe Mây thông qua doanh nghiệp, HTX (Doanh nghiệp Tân Thanh Phong, Công ty Vườn Ươm Việt, HTX Long Nhâm, HTX bưởi Phúc Trạch và dịch vụ tổng hợp Phát Lộc...); bình quân hàng năm liên kết và tiêu thụ từ 2500-3000 tấn cam Khe Mây, bưởi Phúc Trạch, chiếm 11% tổng sản lượng. Tiếp tục trồng mới trên 95 ha bưởi Phúc Trạch, nâng tổng diện tích đạt 2.409 ha, trong đó diện tích cho sản phẩm 1.549 ha, năng suất 105 tạ/ha, sản lượng 16.267 tấn, tăng 25,9% so với năm 2018, giá trị sản xuất đạt 569 tỷ đồng; diện tích cho sản phẩm tăng, tỷ lệ đậu quả khá và ổn định, một số địa phương điển hình như: Hương Trạch, Hương Đô, Gia Phố, Lộc Yên, Hương Thủy, Phúc Trạch, Hương Giang...; cam các loại diện tích đạt 1.891 ha, trong đó diện tích cho sản phẩm 1.240,8 ha, năng suất 90 tạ/ha, sản lượng 11.167 tấn, tăng 45% so với năm 2018, giá trị sản xuất gần 270 tỷ đồng; trồng mới 79 ha, tập trung tại các xã: Hương Trạch, Phúc Trạch, Hương Đô, Lộc Yên, Hương Thủy, Phúc Đồng...

- *Chè công nghiệp*: Diện tích 183 ha, trong đó diện tích trồng mới 05 ha, diện tích kinh doanh 165 ha, năng suất 100 tạ/ha, sản lượng 1.650 tấn, tăng 12,4% so với năm 2018; giá trị sản xuất đạt 13,2 tỷ đồng; 100% diện tích được liên kết từ khâu sản xuất, chế biến và tiêu thụ với xí nghiệp Chè 20/4.

**2.2. Chăn nuôi:** Năm 2019 gặp khó khăn lớn do dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp, khó lường, xuất hiện và lây lan nhanh trên phạm vi cả nước. Tuy nhiên cấp ủy, chính quyền đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải

*pháp phòng, chống dịch nên đã kiểm soát khá hiệu quả, số lượng lợn bị lây nhiễm phải tiêu hủy thấp nhất trong toàn tỉnh, vì vậy tổng đàn gia súc cơ bản duy trì, đàn gia cầm phát triển khá mạnh; sản lượng thịt hơi các loại đạt trên 13.194 tấn, đạt 86% KH, bằng 115% so với năm 2018.*

- Bò: Tổng đàn 24.600 con, đạt 104,7% KH, bằng 104,9% so với năm 2018, sản lượng thịt hơi đạt 1.338 tấn, giá trị sản xuất đạt 108,3 tỷ đồng; tỷ lệ bò lai Zebu đạt 19,6%.

- Lợn: Tổng đàn 64.470 con, đạt 99,2% KH, bằng 101% so với năm 2018; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 8.551 tấn, đạt 107,9% KH, giá trị sản xuất đạt 410,4 tỷ đồng, tăng 28% so với năm 2018. Chăn nuôi quy mô nông hộ chiếm tỷ trọng lớn; tổng đàn lợn tăng nhẹ do tình hình giá lợn hơi từ tháng 8/2019 tăng lên đột biến (có thời điểm tăng lên trên 70.000 đồng/kg thịt hơi, bình quân trước đó giao động từ 40.000-42.000 đồng/kg), nhất là những tháng cuối năm nên người chăn nuôi tập trung tái đàn. Về mô hình chăn nuôi lợn tập trung, đến nay chỉ còn 21/26 mô hình còn hoạt động, chiếm 43,8% tổng đàn; trong đó có 10 mô hình liên kết với Công ty CP; 05 mô hình liên kết với Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Golden Star; 04 mô hình liên kết với Công ty KSTM Hà Tĩnh và 02 mô hình lợn nái quy mô lớn; các mô hình chăn nuôi tập trung liên kết với doanh nghiệp tiếp tục phát huy hiệu quả kinh tế, đảm bảo tính ổn định.

- Hươu: Tổng đàn 1.400 con, đạt 96,55% KH, bằng 102,6% so với năm 2018; sản lượng nhung 0,63 tấn, giá trị sản xuất đạt 6,272 tỷ đồng.

- Gia cầm: Tổng đàn 1.050 ngàn con, đạt 105% KH, tăng 9,83% so với năm 2018; sản lượng thịt hơi đạt 2.606 tấn, giá trị sản xuất đạt 286,671 tỷ đồng.

- Trâu: Tổng đàn 19.850 con, đạt 101,8% KH, tăng 2,84% so với năm 2018, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 699 tấn, giá trị sản xuất đạt 52,4 tỷ đồng.

- Ong: Trong năm qua công tác chỉ đạo phát triển đàn ong được sự quan tâm, và nghề nuôi ong có hiệu quả nên tổng đàn ong trên địa bàn được nâng lên, đến nay toàn huyện có 5.718 tổ, sản lượng mật đạt 172 tấn; giá trị sản xuất đạt 17,154 tỷ đồng.

**2.3. Nuôi trồng thủy sản:** *tăng cường các biện pháp bảo vệ nguồn lợi thủy sản; thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện để tập trung chỉ đạo cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc, các ngư cụ cấm để khai thác thủy sản.*

Diện tích nuôi trồng thủy sản 273 ha, tổng sản lượng 273 tấn, trong đó khai thác 30 tấn, nuôi trồng 243 tấn, giá trị sản xuất đạt 5,047 tỷ đồng bằng 100,3% so với năm 2018.

**2.4. Lâm nghiệp:** *Công tác quản lý, bảo vệ rừng được tập trung chỉ đạo; trồng rừng, chăm sóc rừng và khai thác gỗ rừng trồng đạt kết quả khá cao.*

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác bảo vệ và phát triển rừng rộng rãi đến mọi cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân; thực hiện ký cam kết với các chủ hộ đã được Nhà nước giao đất, giao rừng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo vệ rừng tại gốc; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, hạn chế tình trạng chặt phá, mua bán, cất giữ, vận chuyển, chế biến, kinh doanh lâm sản trái pháp luật trên địa bàn. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng cháy và chữa cháy rừng nên năm 2019 trên địa

bàn các vụ cháy rừng được phát hiện sớm và tổ chức chữa cháy kịp thời nên giảm tối đa diện tích thiệt hại.

- Thực hiện Đề án giao đất, giao rừng, cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân, đến nay trên địa bàn huyện đã giao được 13.247,24 ha/3763 hộ/15 xã. Sau giao đất giao rừng các chủ rừng đã sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả, lợi thế tiềm năng rừng và đất lâm nghiệp, góp phần bảo vệ rừng bền vững gắn với phát triển kinh tế xã hội. Cây giống trồng rừng chủ yếu là cây keo nguyên liệu (gieo hạt và dâm hom bầu); chu kỳ khai thác 5-7 năm. Một số địa phương trồng thêm cây Dó trăm, tổng diện tích 565 ha vừa trồng tập trung vừa phân tán (chủ yếu tại các xã Phúc Trạch, Hương Trạch, Hương Lâm, Hương Liên), thực hiện tốt việc phủ xanh đất trống, đồi trọc, hạn chế xói mòn, góp phần tăng thêm thu nhập cho người dân.

- Năm 2019 đã trồng được gần 2007,4 ha rừng tập trung, 70 ha rừng phân tán; chăm sóc 1.436,9 ha; khoán bảo vệ 57.913 ha; khai thác 2.077,4 ha gỗ nguyên liệu, sản lượng khai thác mũ cao su đạt 6.609,6 tấn và các loại lâm sản khác, góp phần phát triển kinh tế-xã hội, tạo việc làm, thu nhập cho người dân làm nghề rừng; đã chuyển hơn 515 ha đất, rừng sang phát triển các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực, gồm: Cây ăn quả (cam, bưởi Phúc Trạch, chè công nghiệp), chăn nuôi các loại (lợn, bò, trâu, chăn nuôi tổng hợp ...); nhiều trang trại, mô hình nông lâm kết hợp có hiệu quả kinh tế cao, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 72,3%

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KH&CN NĂM 2020.**

#### **1. Về triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm**

- Tham mưu UBND huyện ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi để làm căn cứ thực hiện;

- Tham mưu cho Lãnh đạo UBND huyện ra các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả đề án sản xuất nông nghiệp năm 2020 đúng theo kế hoạch;

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở ngành liên quan đẩy mạnh quảng bá thương hiệu cam Khe Mây và bưởi Phúc Trạch kết nối thị trường tiêu thụ cho người dân;

- Bám sát các Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

#### **2. Về lĩnh vực chuyển giao khoa học kỹ thuật**

Tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, giống, mùa vụ nhằm nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích; đầu tư về kỹ thuật, chuyển đổi phương thức sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn; lựa chọn, tập trung phát triển một số sản phẩm hàng hóa nông nghiệp chủ lực theo hình thức liên kết với doanh nghiệp, tạo chuỗi giá trị nâng cao hiệu quả kinh tế và bền vững.

#### **3. Về lĩnh vực khác**

- Phối hợp với Sở ban ngành liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hoá, tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn huyện

- Phối hợp với các tổ chức, đơn vị kết nối xây dựng mô hình liên kết, mô hình trình diễn, dạy nghề, tập huấn cho người dân trên địa bàn.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ nguồn kinh phí hoạt động khoa học và công nghệ cho đơn vị để kịp thời triển khai các dự án, mô hình thực hiện trong năm 2020; triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh;

- Tiếp tục quan tâm giúp đỡ huyện Hương Khê trong việc quản lý và phát triển nhãn hiệu cam Khe Mây, chỉ dẫn địa lý bưởi Phúc Trạch;

- Bồi dưỡng kiến thức, tập huấn cho đội ngũ làm công tác khoa học và công nghệ cấp huyện;

Trên đây là Kết quả hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2019 và Kế hoạch triển khai năm 2020 trên địa bàn huyện Hương Khê./.

***Nơi nhận:***

- Sở KH và CN;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng KT-HT, NN&PTNT;
- TTƯĐ KHKT&BVCTVT huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Việt**